

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

MAI THANH TÙNG

**PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ

THÁI NGUYÊN - 2021

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

MAI THANH TÙNG

**PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ

Mã số:8.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Quang Hợp

THÁI NGUYÊN – 2021

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan, bản luận văn là công trình nghiên cứu khoa học độc lập của riêng tôi. Các số liệu và kết quả nêu trong luận văn là trung thực và có nguồn gốc rõ ràng, những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nào trước đây.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021

Tác giả luận văn

Mai Thanh Tùng

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện luận văn thạc sĩ, với tình cảm chân thành, tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với các tập thể và cá nhân sau:

Trước tiên tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo và đơn vị của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên. Các thầy giáo, cô giáo đã trực tiếp giảng dạy và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới TS. Nguyễn Quang Hợp, đã hết sức tận tình, chu đáo trực tiếp hướng dẫn, giúp đỡ và động viên tôi trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự động viên của Gia đình, bè bạn và các đồng nghiệp đã tạo điều kiện tốt nhất trong quá trình tôi học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Xin trân trọng cảm ơn!

Tác giả luận văn

Mai Thanh Tùng

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ	vi
PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu đề tài.....	3
4. Đóng góp của luận văn.....	4
5. Bố cục của luận văn	4
Chương 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ DU LỊCH TÂM LINH	5
1.1. Cơ sở lý luận về du lịch tâm linh	5
1.1.1. Một số vấn đề lý luận về văn hóa tâm linh	5
1.1.2. Khái niệm Du lịch tâm linh	10
1.1.3. Vai trò, ý nghĩa của du lịch tâm linh.....	14
1.1.4. Các hoạt động Du lịch tâm linh	14
1.1.5. Đặc điểm và xu hướng phát triển du lịch tâm linh ở Việt Nam.....	15
1.1.6. Khái niệm phát triển và phát triển du lịch tâm linh	17
1.1.7. Nội dung phát triển Du lịch tâm linh	19
1.1.8. Những nhân tố ảnh hưởng đến phát triển Du lịch tâm linh	20
1.2. Cơ sở thực tiễn của vấn đề phát triển Du lịch tâm linh.....	24
1.2.1. Bài học kinh nghiệm phát triển Du lịch tâm linh của một số địa phương	24
1.2.2. Bài học kinh nghiệm rút ra cho phát triển loại hình Du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang	28
Chương 2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI	30
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	30
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	30
2.2.1. Phương pháp thu thập và xử lý tài liệu thứ cấp	30
2.2.2. Phương pháp phân tích thông tin	32

2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu	33
2.3.1. Nhóm chỉ tiêu phản ánh hạ tầng du lịch tâm linh	33
2.3.2. Nhóm các chỉ tiêu phản ánh quy mô ngành	34
2.3.3. Nhóm chỉ tiêu phản ánh mức tăng trưởng của du lịch tâm linh.....	34
Chương 3 THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH TỈNH TUYÊN QUANG.....	35
3.1. Khái quát chung về tỉnh Tuyên Quang và tình hình phát triển du lịch của tỉnh	35
3.2. Khái quát về tài nguyên Du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang	37
3.3. Thực trạng phát triển Du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang.....	38
3.3.1. Thực trạng thị trường khách du lịch tâm linh	38
3.3.2. Thực trạng phát triển sản phẩm du lịch tâm linh	41
3.3.3. Thực trạng phát triển các trung tâm, khu, tuyến điểm du lịch tâm linh.....	44
3.3.4. Phân tích chỉ tiêu đánh giá sự phát triển Du lịch tâm linh	46
3.4. Phân tích ảnh hưởng của các nhân tố tới phát triển Du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang	55
3.4.1. Phân tích đặc điểm mẫu nghiên cứu	55
3.4.2. Kết quả thống kê mô tả phân tích ảnh hưởng của các nhân tố tới phát triển du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang	57
3.5. Đánh giá những thành công, hạn chế và nguyên nhân trong phát triển Du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang	63
3.5.1. Những thành công	63
3.5.2. Những hạn chế	64
3.5.3. Đánh giá tổng thể - phân tích SWOT.....	65
Chương 4: QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH TỈNH TUYÊN QUANG	68
4.1. Quan điểm, mục tiêu phát triển Du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang.....	68
4.1.1. Quan điểm	68
4.1.2. Mục tiêu	69
4.2. Một số giải pháp phát triển Du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang	69
4.2.1. Định hướng xây dựng các trung tâm, khu, điểm, tuyến du lịch tâm linh	69

4.2.2. Sắp xếp, bố trí lại các Ban quản lý di tích.....	77
4.2.3. Phát triển sản phẩm du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang.....	79
4.2.4. Phát triển nguồn nhân lực nhằm phát triển du lịch tâm linh	81
4.2.5. Nhóm giải pháp về xúc tiến, quảng bá, “thổi hồn” vào di tích	82
4.2.6. Đổi mới về nhận thức tín ngưỡng thờ Mẫu và du lịch tâm linh.....	87
4.3. Một số kiến nghị với các cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch.....	88
4.3.1. Nghiên cứu, ban hành một số văn bản quan trọng và quản lý du lịch tâm linh	88
4.3.2. Xây dựng một số chính sách ưu đãi cho du lịch tâm linh ở Tuyên Quang	88
KẾT LUẬN	89
TÀI LIỆU THAM KHẢO	90

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ

BẢNG:

Bảng 3.1: Hệ thống các cơ sở lưu trú phục vụ du lịch các năm 2017 và 2019	47
Bảng 3.2: Khách du lịch hằng năm (2017 – 2019)	51
Bảng 3.3: Tổng thu từ du lịch (2017 – 2019).....	52
Bảng 3.4: Tình hình khách lưu trú và doanh thu của du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang (2017 -2019).....	54
Bảng 3.5. Bảng mô tả mẫu nghiên cứu (nhóm đối tượng khách du lịch)	56
Bảng 3.6: Thang đo Likert	57
Bảng 3.7. Thống kê mức độ tác động của các nhân tố tới phát triển du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang	57
Bảng 3.8. Bảng thống kê mức độ tác động của các nhân tố tới phát triển du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang (khách hàng đánh giá)	58
Bảng 3.9. Bảng thống kê mức độ tác động của các nhân tố tới phát triển du lịch tâm linh tỉnh Tuyên Quang (Nhà quản lý đánh giá)	60
Bảng 4.1. Nguồn thông tin mà du khách tiếp cận	84
Bảng 4.2. Khách thập phương đến Tuyên Quang tiếp cận	85

BIỂU ĐỒ:

Biểu đồ 3.1: Biểu đồ khách du lịch nội địa - Khảo sát ở đền Hạ - Đền Kiếp Bạc (2018).....	39
---	----

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Du lịch là một ngành kinh tế có tiềm năng và triển vọng phát triển rất lớn của Việt Nam. Theo Viện Nghiên cứu phát triển du lịch thuộc Tổng cục Du lịch thì ngành du lịch Việt Nam trong những năm qua đã không ngừng phát triển, đạt tốc độ tăng trưởng trung bình gấp khoảng 1,5 lần tốc độ tăng trưởng GDP chung cả nước; đóng góp trực tiếp 6,6% và đóng góp chung 13% trong cấu thành GDP của Việt Nam. Riêng trong năm 2017, du lịch là một trong những động lực chính của tăng trưởng kinh tế đất nước, ước tính du lịch đóng góp 1% vào mức tăng trưởng của GDP của Việt Nam.

Năm 2016 tổng thu từ du lịch đạt 417,2 nghìn tỷ đồng, so với 337,82 nghìn tỷ đồng của năm 2015, mục tiêu năm 2017 đạt tổng thu từ du lịch là 460.000 tỷ đồng đóng góp 6,6% GDP cả nước, tạo việc làm trực tiếp và gián tiếp đến 2,25 triệu người, giá trị xuất khẩu đến 8,5 tỷ USD. Tuy nhiên, tính đến hết tháng 12 năm 2017, ước tính tổng thu du lịch thu về 515.000 tỷ đồng, đã vượt rất xa mục tiêu đề ra ⁽¹⁾.

Đạt được kết quả tăng trưởng nói trên của ngành du lịch có sự đóng góp tích cực của du lịch tâm linh với những kết quả đáng ghi nhận. Cũng theo Viện Nghiên cứu phát triển du lịch thì ở Việt Nam, khách du lịch tâm linh chiếm một tỷ trọng khá lớn. Trong số 32,5 triệu khách du lịch nội địa năm 2012 chỉ tính riêng số khách đến các điểm tâm linh (chùa, đền, phủ, tòa thánh) có khoảng 13,5 triệu lượt, tương đương 41,5%. Một số điểm du lịch tâm linh tiêu biểu năm 2012 đón một lượng khách lớn như Miếu Bà Chúa Xứ An Giang (3,6 triệu lượt khách), Chùa Hương (1,5 triệu lượt); Chùa Bái Đính (2,1 triệu lượt), Yên Tử (2,3 triệu lượt), khu du lịch Núi Bà Đen (2,2

¹http://itdr.org.vn/nghien_cuu/tinh-hinh-du-lich-viet-nam-co-hoi-thach-thuc-trong-hoi-nhap-quoc
 te/#:~:text=Tri%E1%BB%83n%20v%E1%BB%8Dng%20du%20l%E1%BB%8Bch%20Vi%E1%BB%87t,the
 o%20l%C3%A0%20r%E1%BA%A5t%20kh%E1%BA%A3%20quan.&text=Ng%C3%A0nh%20du%20l%E1
 %BB%8Bch%20Vi%E1%BB%87t%20Nam,th%C3%A0nh%20GDP%20c%E1%BB%A7a%20Vi%E1%BB%
 87t%20Nam.

triệu lượt); Cô Sơn Kiếp Bạc (1,2 triệu). Đối với khách quốc tế đến Việt Nam với mục đích tâm linh không nhiều, trong số 6,8 triệu lượt khách đến Việt Nam năm 2012 ước tính có khoảng 12% khách du lịch có đến các điểm du lịch tâm linh ⁽²⁾.

Tuyên Quang là một tỉnh còn nhiều khó khăn so với cả nước, năm 2018, tỉnh xếp thứ 55 về GRDP, thu nhập bình quân đầu người đạt 36 triệu đồng/người/năm ⁽³⁾. Trong những năm qua, kinh tế Tuyên Quang đã có những bước phát triển bứt phá, năm 2018, tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh đạt 8,04%. Góp phần quan trọng cho thành tựu này là ngành du lịch, bởi Tuyên Quang có rất nhiều tài nguyên du lịch phong phú, có sức thu hút đối với du khách trong và ngoài nước. Tài nguyên du lịch độc đáo nhất của tỉnh là du lịch tâm linh, bởi nơi đây là mảnh đất của nhiều đền, chùa nổi tiếng, thích hợp cho việc phát triển loại hình Du lịch tâm linh, tỉnh đã khẳng định được thương hiệu là “Vùng đất linh thiêng”, "Miền đất Mẫu" được nhiều khách hành hương, chiêm bái nhắc tới. Nhiều bản hội đã gắn bó và trở thành lượng khách thường xuyên đối với các đền thờ Mẫu ở Tuyên Quang, Lễ hội Đền Hạ, Đền Thượng, Đền Ý La - một lễ hội có truyền thống hơn 300 năm, tôn vinh những giá trị văn hóa của nhân dân thành phố Tuyên Quang được tổ chức, thu hút đông đảo nhân dân và du khách tham dự.

Tuy nhiên, trong những năm qua, sự phát triển của du lịch tâm linh của Tuyên Quang vẫn còn nhiều hạn chế, chưa khai thác hết tiềm năng vốn có. Các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, vận chuyển khách du lịch, cơ sở lưu trú, mua sắm du lịch trên địa bàn tỉnh vẫn còn ít về số lượng và hạn chế về năng lực; chưa có nhiều điểm vui chơi, giải trí cho khách du lịch; hoạt động du lịch còn nhỏ lẻ, chưa thật sự chuyên nghiệp; hệ thống hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch chưa đồng bộ; nguồn kinh phí dành cho hoạt động du lịch chưa tương xứng với nhu cầu đầu tư phát triển; công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư tại các khu du lịch chưa bảo đảm tiến độ. Sản phẩm, hàng hóa, đồ lưu niệm chưa phong phú; hệ thống công trình vệ sinh tại các khu, điểm du lịch có nơi còn thiếu và chưa đạt tiêu chuẩn nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch ⁽⁴⁾.

²<http://itdr.org.vn/du-lich-tam-linh-o-viet-nam-thuc-trang-va-dinh-huong-phet-trien>

³ https://vi.wikipedia.org/wiki/Tuyen_Quang

⁴ <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-du-lich/tuyen-quang-tap-trung-phet-trien-du-lich-369565>